

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYỀN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 71/2020/DS -ST

Ngày 23 /12/2020

V/v tranh chấp về họ.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Phi Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Thuật

2. Bà Bùi Thị Vân Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên

Trong ngày 23/12/2020 tại trụ sở TAND huyện Phú Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2020/TLST - DS ngày 26/10/2020 về tranh chấp họ, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/ 2020/ QĐXX - ST ngày 09/12/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Lưu Văn Đ, sinh năm 1987

HKTT và trú tại: Thôn C, xã M, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1963

HKTT và trú tại: Xóm C, thôn M, xã M, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đào Văn D, sinh năm 1961

HKTT và trú tại: Xóm C, thôn M, xã M, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Anh Đ, bà Th, ông D đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời khai tại tòa, nguyên đơn anh Lưu Văn Đức trình bày:

Do học cùng với con bà Nguyễn Thị Th, anh Đ có biết bà Thoa là người đứng ra tổ chức chơi họ, nên anh Đức có tham gia với bà Thoa 02 dây họ cụ thể như sau:

Dây thứ 1: Mệnh giá 10.000.000/01 tháng, gồm có 12 hội viên, anh Đức đã đóng cho bà Thoa 08 tháng, mỗi tháng 10.000.000 đồng (từ tháng 4 năm 2018 đến tháng 11 năm 2018 (âm lịch)), tổng cộng là 80.000.000 đồng.

Dây thứ 2: Mệnh giá 5.000.000/01 tháng, gồm có 12 hội viên, anh Đức đã đóng cho bà Thoa 06 tháng, mỗi tháng 5.000.000 đồng (từ tháng 6 đến tháng 11 năm 2018 (âm lịch)), tổng cộng là 30.000.000 đồng.

Đến tháng 12 năm 2018, Bà Thoa tuyên bố vỡ nợ, anh Đức đã nhiều lần đến gặp bà Thoa yêu cầu bà Thoa thanh toán cho anh Đức số tiền mà anh Đức đã đóng nợ cho bà Thoa, nhưng bà Thoa không trả cho anh Đức đồng nào.

Tính đến nay anh Đức đã đóng cho bà Thoa tổng số 02 dây nợ là 110.000.000 đồng.

Nay anh Đức yêu cầu vợ chồng bà Nguyễn Thị Thoa và ông Đào Văn Duy phải thanh toán tiền gốc là 110.000.000.000 đồng và tiền lãi là 22.000.000 đồng. Tổng cộng là 132.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi hai triệu đồng*).

Về phía bị đơn, bà Nguyễn Thị Thoa trình bày:

Bà Thoa bắt đầu cầm nợ (chủ nợ) từ năm 2004 đến cuối năm 2018, việc đứng chủ nợ do một mình bà Thoa làm, chồng và các con bà Thoa không liên quan gì đến việc bà Thoa làm chủ nợ. Trong quá trình bà Thoa làm chủ nợ thì rất nhiều bà con trong xã Hồng Minh, huyện Phú Xuyên đến tham gia chơi nợ do bà Thoa làm chủ. Những người tham gia chơi nợ chỉ biết đóng tiền nợ cho bà Thoa, không biết những người tham gia cùng chơi nợ (cùng dây nợ). Việc chơi nợ không lập thành văn bản hay hợp đồng gì mà bà Thoa tự ghi vào quyển sổ “Họ cô Thoa Duy” hay “Họ chị Thoa Duy” vào quyển sổ (quyển sổ này do các người tham gia chơi nợ giữ); về lãi xuất chơi nợ từ 15 – 20%/tháng. Việc chơi nợ không qui định ai là người lấy trước, ai là người lấy sau, mà chỉ qui định ai muốn lấy nợ thì thông báo cho bà Thoa trước một tháng để bà Thoa thu sắp tiền trả vào tháng sau. Sau khi những người tham gia chơi nợ đóng tiền cho bà Thoa, bà Thoa lại cho người khác lấy nợ, bà Thoa cũng có một phần tiền công trong số những người tham gia chơi nợ. Số tiền công này bà Thoa sử dụng vào việc chi tiêu trong gia đình.

Trong quá trình bà Nguyễn Thị Thoa làm chủ nợ thì có anh Lưu Văn Đức có tham gia chơi nợ, cụ thể như sau:

Dây thứ nhất: Mệnh giá 10.000.000/01 tháng, anh Đức đã đóng cho bà Thoa 8 tháng, mỗi tháng 10.000.000 đồng (từ tháng 5 năm 2018 đến tháng 11 năm 2018 (âm lịch)), tổng cộng là 80.000.000 đồng.

Dây thứ 2: Mệnh giá 5.000.000/01 tháng, anh Đức đã đóng cho bà Thoa 6 tháng, mỗi tháng 5.000.000 đồng (từ tháng 6 đến tháng 11 năm 2018 (âm lịch)), tổng cộng là 30.000.000 đồng.

Tổng cộng anh Đức đã đóng cho bà Thoa là 110.000.000 đồng. Hiện nay bà Thoa còn nợ lại anh Đức 110.000.000 đồng.

Nay anh Đức yêu cầu vợ chồng bà Thoa phải trả cho anh Đức tiền gốc là 110.000.000 đồng và tiền lãi là 22.000.000 đồng. Tổng cộng là 132.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi hai triệu đồng*). Vợ chồng bà Thoa sẽ có trách nhiệm trả anh Đức.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đào Văn Duy trình bày:

Ông Duy là chồng bà Nguyễn Thị Thoa, bà Thoa bắt đầu cầm nợ (chủ nợ) từ năm 2004 đến cuối năm 2018, việc đứng chủ nợ do một mình bà Thoa làm, ông Duy và các con ông Duy không liên quan gì đến việc bà Thoa làm chủ nợ. Trong quá trình bà Thoa làm chủ nợ thì rất nhiều bà con trong xã Hồng Minh, huyện Phú Xuyên đến tham gia chơi nợ do bà Thoa làm chủ. Ông Duy chỉ biết những người tham gia chơi nợ đến nhà ông Duy đóng tiền cho bà Thoa.

Nay anh Đức yêu cầu vợ chồng ông Duy phải trả cho anh Đức tiền gốc là 110.000.000 đồng và tiền lãi là 22.000.000 đồng. Tổng cộng là 132.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi hai triệu đồng*). Vợ chồng ông Duy sẽ trả anh Đức.

Sau khi sự việc ra, Công an huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội đã điều tra việc bà Nguyễn Thị Thoa có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua hình thức làm chủ hộ hay không.

Tại Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 51/CSĐT – ĐTH ngày 06/8/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên quyết định không khởi tố vụ án hình sự, không có sự việc phạm tội.

Quá trình giải quyết tại Tòa án, anh Đ yêu cầu vợ chồng bà Nguyễn Thị Th, ông Đào Văn D phải chồng tiền ngay thì anh Đức mới ký vào biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai, chứng cứ và biên bản hòa giải.

Tại phiên tòa: Các đương sự đều giữ nguyên quan điểm của mình và đều đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKSND huyện Phú Xuyên tham gia phiên tòa phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về thủ tục tố tụng của Pháp luật TTDS trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lưu Văn Đức, buộc vợ chồng bà Nguyễn Thị Th và ông Đào Văn D phải thanh toán trả cho anh Lưu Văn Đ tiền gốc là 110.000.000 đồng và tiền lãi là 22.000.000 đồng. Tổng cộng là 132.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi hai triệu đồng*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

Về thẩm quyền:

Đây là vụ kiện về tranh chấp về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự “Họ, hui, biếu, phường” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do các đương sự cùng cư trú trên địa bàn xã Hồng Minh, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Nên theo quy định điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

Về nội dung vụ án:

Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự cùng xác định bà Nguyễn Thị Thoa làm chủ các dây hộ mà anh Lưu Văn Đ đã tham gia chơi họ với bà Th. Tính đến nay anh Đ đã tham gia chơi họ với bà Th tổng số 02 dây hộ, anh Đ đã đóng cho bà Th tổng số là 110.000.000 đồng. Bà Thoa chưa trả cho anh Đ đồng nào. Hiện nay bà Th còn nợ lại anh Đ 110.000.000 đồng.

Theo khoản 1 Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì “Họ, hui, biếu, phường (sau đây gọi chung là họ) là hình thức giao dịch về tài sản theo tập quán trên cơ sở thỏa thuận của một nhóm người tập hợp nhau lại cùng định ra số người, thời gian, số tiền hoặc tài sản khác, thể thức góp, lĩnh họ và quyền, nghĩa

vụ của các thành viên”. Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự đề xác nhận số tiền nợ nói trên là tiền góp họ mà các bên đã giao dịch. Giao dịch của các bên là hoàn toàn tự nguyện, do đó các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Do đó anh Lưu Văn Đức yêu cầu bà Nguyễn Thị Thoa và ông Đào Văn Duy phải trả số tiền được bóc họ là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận toàn bộ.

Đối với khoản tiền lãi từ khi anh Đức đóng tiền họ cho bà Thoa đến nay, quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa hôm nay hai bên đều thống nhất khoản lãi là 22.000.000 đồng, nên HĐXX chấp nhận.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th và ông Đào Văn D phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lưu Văn Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho anh Lưu Văn Đ đã nộp. Do bà Nguyễn Thị Th và ông Đào Văn D đang gặp hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nên giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm cho bà Thoa, ông Duy là hợp lẽ.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 471, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27, Điều 37 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị định số 19/2019/NĐ – Cp ngày 19/02/2019 của Chính phủ về quy định về họ, họ, hiệu, họ, họ;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án tuyên xử;

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lưu Văn Đ đối với bà Nguyễn Thị Th, ông Đào Văn D.

Buộc bà Nguyễn Thị Th và ông Đào Văn D có trách nhiệm trả anh Lưu Văn Đức tổng số tiền 132.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi hai triệu đồng*). Trong đó tiền gốc 110.000.000 đồng, tiền lãi 22.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th và ông Đào Văn D phải chịu 6.600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Thoa và ông Đào Văn D được giảm ½ án phí dân sự sơ thẩm do hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bà Nguyễn Thị Th và ông Đào Văn D còn phải nộp 3.300.000 đồng (*Ba triệu ba trăm nghìn đồng*).

Hoàn trả lại cho anh Lưu Văn Đ 2.750.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí số

AE/2010/0005912 ngày 26/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố
- VKSND thành phố, huyện
- Chi cục THADS huyện.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND thành phố
- VKSND thành phố, huyện
- Chi cục THADS huyện.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lã Phi Hùng

